

Mẫu đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phục vụ đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI

(Phần dành cho giảng viên khi thiết kế đề thi và các cán bộ quản lý đào tạo)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI NHÂN VĂN

ĐỀ THI CUỐI KỲ HỌC PHẦN
Học kỳ II, Năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Học phần: Nghe tiếng Trung Trung cấp 2 Số tín chỉ: 2
Mã học phần: 232_71MAL540112 Mã nhóm lớp học phần: 232_71MAL540112_02
Thời gian làm bài: 35 phút Hình thức thi: Trắc nghiệm và tự luận
SV được tham khảo tài liệu: Có Không
Giảng viên nộp đề thi, đáp án Lần 1 Lần 2

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Vận dụng kỹ năng nghe hiểu để nghe hiểu nội dung bài khóa	Trắc nghiệm	30 %	Phần 3 (1) Phần 4 (1)	1.0 1.0	PLO3/PI3.1
CLO 2	Vận dụng từ vựng, cấu trúc ngữ pháp trong chương trình học để nghe hiểu ở trình độ trung cấp	Tự luận	30 %	Phần 3 (2) Phần 4 (2)	2.5 1.5	PLO3/PI3.2
CLO 3	Thực hiện đúng kỹ năng nghe hiểu để tóm tắt nội dung các đoạn hội thoại một cách tương đối hoàn chỉnh	Tự luận	20 %	Phần 5	1.0	PLO5/PI5.2
CLO 4	Sử dụng thành thạo kỹ năng nghe hiểu để nghe được, lặp lại và lý giải được ý nghĩa của câu nói; nghe hiểu được đại ý, nội dung đoạn đối thoại và đoạn văn ngắn, để giải quyết các bài tập liên quan đến mảng ngữ dụng trong nội dung nghe	Trắc nghiệm	10 %	Phần 2	1.0	PLO7/PI7.1
CLO5	Vận dụng được từ mới và điểm ngữ pháp để nâng cao kỹ năng nghe ở mức độ Trung cấp	Trắc nghiệm	10 %	Phần 1	2.0	PLO7/PI7.2

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

(Phần công bố cho sinh viên)

I. Thông tin chung

Học phần: Nghe tiếng Trung Trung cấp 2	Số tín chỉ: 2
Mã học phần: 232_71MAL540112	Mã nhóm lớp học phần: 232_71MAL540112_02
Thời gian làm bài: 35 phút	Hình thức thi: Trắc nghiệm và tự luận
SV được tham khảo tài liệu:	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>
Giảng viên nộp đề thi, đáp án	Lần 1 <input checked="" type="checkbox"/> Lần 2 <input type="checkbox"/>

II. Nội dung câu hỏi thi

第一部分：听录音，选择正确答案

Phần một: Nghe và chọn đáp án chính xác

- A. 老王常常跟别人发脾气
B. 老王总是对孩子发脾气
C. 孩子常常跟老王发脾气
D. 孩子不常跟老王发脾气

ANSWER: A

- A. 他已经感冒了
B. 问女的说什么
C. 现在时间很晚了
D. 他今天来晚了

ANSWER: A

- A. 20 个人
B. 40 个人
C. 25 个人
D. 50 个人

ANSWER: A

- A. 顾客很喜欢
B. 商品很好
C. 欢迎顾客去买东西
D. 卖的冰箱质量很好

ANSWER: A

- A. 把外边的衣服拿进来
B. 起来穿衣服
C. 把衣服晒在外边

D. 赶快起床

ANSWER: A

6. 半年

B. 两个月

C. 四个月

D. 八个月

ANSWER: A

7. A. 很无奈

B. 很着急

C. 很寂寞

D. 很生气

ANSWER: A

8. A. 她要照顾父母

B. 父母不想让她去

C. 她不太想去

D. 她要是出国的话，没人照顾她

ANSWER: A

9. A. 男的要去找小王那儿

B. 男的的电话坏了

C. 男的想让女的告诉小王

D. 男的想让小王来他这儿一趟

ANSWER: A

10. A. 大海

B. 一个人

C. 一个城市

D. 一座房子

ANSWER: A

第二部分：听句子，听后判断哪个与你听到的句子意思相同

Phần hai: Nghe câu và chọn câu nào có ý tương đồng với câu nghe được

1. A. 这趟列车是从北京到西安的。

B. 这趟列车是从西安到北京的。

ANSWER: A

2. A. 退票时间最少比发车时间早两小时。

B. 退票时间最多比发车时间早两小时。

ANSWER: A

3. A.你回来得真快。

B.你回来得真慢。

ANSWER: A

4. A.他每个月的生活费没有都存到银行。

B.他每个月的工资都存到银行了。

ANSWER: A

5. A. 所有地铁站都可以充值。

B. 那个地铁站可以充值。

ANSWER: A

第三部分：短文一

Phần ba: Đoạn văn thứ nhất

一、听第一遍录音，判断正误

1/ Nghe lần thứ nhất, phán đoán đúng sai

1. 北京的公共汽车服务很好。

A. 对

B. 错

ANSWER: A

2. 所有人上下班、买东西、出去玩儿都坐公共汽车。

A. 错

B. 对

ANSWER: A

3. 汽车每到一站乘客都可以听到车上播放两句话。

A. 对

B. 错

ANSWER: A

4. “请前门上车，后门下车”是汽车离开车站时播放的。

A. 错

B. 对

ANSWER: A

5. 北京的公共汽车都是无人售票汽车。

A. 错

B. 对

ANSWER: A

二、听第二遍录音，填空

2/ Nghe lần thứ hai, điền từ vào chỗ trống

在北京坐公共汽车特别方便，（ ① ）你去什么地方都有公共汽车，而且几分钟就有（ ② ）。所以，（ ③ ）人上下班、买东西、出去玩儿都坐公共汽车。

在北京坐公共汽车不但方便，（ ④ ）服务很好，汽车每到一站你一般可以听到（ ⑤ ）两句话：“请前门上车，后门下车。”、“上车请刷卡，没卡的（ ⑥ ）请买票。”

这两句话是公共汽车里（ ⑦ ）的录音。前一句是在汽车到车站的时候播放的，后一句话是汽车离开车站的时候播放的。为什么要播放这两句话呢？（ ⑧ ）有两个：一是因为有的公共汽车是（ ⑨ ）汽车，二是（ ⑩ ）让上下车更快、更安全。

Đáp án:

① 无论	② 一趟	③ 大部分	④ 而且	⑤ 这样
⑥ 乘客	⑦ 播放	⑧ 原因	⑨ 无人售票	⑩ 为了

第四部分：短文二

Phần bốn: Đoạn văn thứ hai

一、听第一遍录音，判断正误

1/ Nghe lần thứ nhất, phán đoán đúng sai

1. “我们”旅馆正好有一个空房间。

- A. 错
- B. 对

ANSWER: A

2. 他们打算住十天。

- A. 错
- B. 对

ANSWER: A

3. “我”马上给他们办理手续。

- A. 对
- B. 错

ANSWER: A

4. 那个澳大利亚人马上给“我”看了他的护照。

- A. 对
- B. 错

ANSWER: A

5. 那个中国人忘了带身份证。

- A. 错
- B. 对

ANSWER: A

二、听第二遍录音，回答问题

2/ Nghe lần thứ hai, trả lời câu hỏi

1. 今天上午，旅馆来了几位客人？那些客人分别是哪国人？
2. 那个中国人可能把身份证落在哪儿了？
3. 最后，那个中国人找回自己的证件吗？

第五部分：听后复述


Phần năm: Nghe và thuật lại

Đáp án:

世界上第一个发现茶的国家是中国，喝茶已经成为大多数中国人的一种习惯了。来了客人，人们常常用茶来招待。中国地方大、人多，人们喝茶的习惯也不一样。北方人爱喝花茶，南方人爱喝绿茶。早在 1500 多年以前，中国的茶叶就开始运往国外，很多国家语言里的茶，都是直接从汉语中的“茶”或者“茶叶”的发音音译过去的。

TP. Hồ Chí Minh, ngày 4 tháng 4 năm 2023

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ



TS Phạm Đình Tiến

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ



ThS. Trương Mỹ Vân